

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **317** /UBND-NC

Bình Phước, ngày **03** tháng **02** năm **2023**

V/v tự rà soát công tác cán bộ
và Quy chế làm việc

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 576-CV/BCS ngày 26/12/2022 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về việc khẩn trương rà soát, báo cáo một số nội dung liên quan đến công tác cán bộ, đầu tư công, quản lý sử dụng đất đai;

Chủ tịch UBND tỉnh giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

1. Tự rà soát toàn diện các nội dung liên quan đến công tác cán bộ. Trong đó: tập trung rà soát về hồ sơ, tiêu chuẩn (bao gồm cả tiêu chuẩn chính trị nội bộ), điều kiện, đơn thư có liên quan, quy trình, thẩm quyền quyết định các trường hợp được quy hoạch, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay; rà soát việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương mình và các đơn vị trực thuộc. Báo cáo khó khăn, vướng mắc (nếu có).

Lưu ý: Đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa ban hành Quy chế làm việc phải khẩn trương ban hành ngay để làm cơ sở thực hiện.

2. Báo cáo kết quả tự rà soát về UBND tỉnh chậm nhất **trước ngày 20/02/2023** (qua Sở Nội vụ).

(Gửi kèm: Đề cương báo cáo và các biểu mẫu phụ lục)./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như trên;
- LDVP, Phòng NC;
- Lưu: VT, (T24CV).



Trần Tuệ Hiền

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Rà soát thực hiện toàn diện các nội dung liên quan đến công tác cán bộ
Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay**

I. Tình hình triển khai thực hiện các quy định về công tác cán bộ

1. Việc lãnh đạo, quán triệt các văn bản

2. Kết quả việc cụ thể hóa các quy định

II. Kết quả thực hiện về công tác cán bộ

1. Công tác đánh giá cán bộ, quy hoạch cán bộ trước khi thực hiện công tác cán bộ

2. Quy trình thực hiện công tác cán bộ

3. Kết quả thực hiện điều động, luân chuyển, biệt phái, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử... từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay

3.1. Cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

3.2. Cán bộ diện cơ quan, đơn vị quản lý

3.3. Tổng số cán bộ đủ, chưa đủ về điều kiện, tiêu chuẩn (nếu chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn nêu rõ lý do).

3.4. Số lượng cán bộ thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

- Số lượng cán bộ đã chuyển đổi theo quy định.

- Số lượng cán bộ tại các vị trí quy định chuyển đổi đã đủ thời gian nhưng chưa thực hiện việc chuyển đổi (nêu rõ lý do).

3.5. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Quy chế làm việc của các UBND các huyện, thị xã, thành phố.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, nguyên nhân

3. Bài học kinh nghiệm.

IV. Giải pháp thực hiện

IV. Đề xuất, kiến nghị

PHỤ LỤC 4

BIỂU MẪU RÀ SOÁT SỐ LƯỢNG CÁN BỘ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ

(Kèm theo Báo cáo số BC-UBND ngày .../.../2023 của)

STT	Họ và tên (Ngày tháng năm sinh)	Vị trí trước khi chưa thực hiện việc chuyển đổi	Vị trí sau khi thực hiện việc chuyển đổi	Quyết định số/ngày/cấp có thẩm
I.	Năm			
*	<i>Tháng 1/2021: Không</i>			
*	<i>Tháng 2/2021: 03 trường hợp</i>			
1	Nguyễn Văn A 10/1/1982	Chánh Văn phòng Sở	Phó Giám Sở	472/QĐ-UBND ngày 14/3/2021 của UBND
2				
3				

PHỤ LỤC 5
KẾT QUẢ XÂY DỰNG, BAN HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN
QUY CHẾ LÀM VIỆC

(Kèm theo Báo cáo số.....BC-UBND ngày.../.../2023 của.....)

STT	Số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành	Nội dung	Ghi chú
1.			
2.			
...			